

## Thỏa Thuận Về An Toàn cho Học Sinh Khoa Học Trung Cấp FCPS

Khoa học là một lớp thử nghiệm tiến hành những điều nghiên thực-hành. Bạn sẽ thực hiện nhiều điều nghiên thử nghiệm đòi hỏi việc sử dụng những hóa chất, vật liệu, và dụng cụ thiết bị có thể gây nguy hiểm. An toàn trong lớp học khoa học là ưu tiên #1 cho các học sinh, giáo viên, và phụ huynh. Để đảm bảo một lớp học khoa học an toàn, một danh sách những quy tắc đã được cung cấp cho bạn trong thỏa thuận về an toàn của học sinh này. Những quy tắc này phải được tuân theo vào mọi lúc. Hai bản sao thỏa thuận đã được cung cấp. Một bản sao phải được ký tên bởi cả bạn và một phụ huynh hay giám hộ trước khi bạn có thể tham gia trong phòng thí nghiệm. Một bản sao thứ nhì là để lưu giữ trong sổ ghi chép khoa học như một nhắc nhở liên tục của những quy tắc về an toàn.

### Tổng Quát

1. Tuân theo kỹ tất cả mọi hướng dẫn và chỉ dẫn. Đọc tất cả mọi chỉ dẫn trên nhãn hiệu và dụng cụ thiết bị trước khi tiến hành những điều nghiên trong phòng thí nghiệm.
2. Hành động có trách nhiệm trong phòng thí nghiệm vào mọi lúc. Không được nô đùa âm ĩ hay đùa cợt loanh quanh trong phòng thí nghiệm.
3. Không được ăn hay uống trong phòng thí nghiệm.
4. Không bao giờ làm việc không giám sát trong phòng thí nghiệm.
5. Không sờ động bất cứ dụng cụ thiết bị hay vật liệu phòng thí nghiệm nào cho tới khi nào bạn được chỉ bảo làm vậy.
6. Những thử nghiệm trái phép không được phép. Không được sửa đổi thủ tục thử nghiệm của bạn mà không có sự chấp thuận của giáo viên.
7. Giữ khu vực thử nghiệm sạch sẽ và không bừa bộn trước, trong, và sau một điều nghiên.
8. Tránh sờ mắt, mũi, hay miệng của bạn khi tiến hành một điều nghiên trong phòng thí nghiệm.
9. Biết địa điểm và thủ tục cho vận dụng tất cả dụng cụ thiết bị an toàn trong phòng thí nghiệm.
10. Báo cho giáo viên biết nếu bạn nhận thấy bất cứ việc gì có thể không an toàn.
11. Xử lý tất cả vật liệu thải của thử nghiệm theo chỉ dẫn.
12. Rửa tay với xà phòng và nước trước khi rời phòng thí nghiệm nếu thích ứng.
13. Không được đi vào phòng điều chế hay phòng dự trữ thử nghiệm mà không có phép của giáo viên bạn.
14. Biết thủ tục thử nghiệm cho những cuộc diễn tập phòng hỏa hay gián đoạn thử nghiệm khác: tắt các nguyên tố đun nóng, đóng tất cả đồ đựng, và tắt hơi đốt.
15. Phải cẩn thận khi dùng những vật thể bén nhọn trong phòng thí nghiệm. Luôn cầm những vật thể bén nhọn bằng cán với đầu bén nhọn chĩa xa khỏi chính bạn và các người khác.
16. Báo cho giáo viên biết về bất cứ (những) tình trạng y lý nào có thể ảnh hưởng khả năng làm việc của bạn trong phòng thí nghiệm. Luôn kiểm với bác sĩ về làm việc trong phòng thí nghiệm nếu bạn có một tình trạng y lý.

### Y Phục và Dụng Cụ Thiết Bị Bảo Vệ Cá Nhân

17. Kính bảo hộ phải luôn mang khi làm việc với các hóa chất, nhiệt, và đồ thủy tinh.
18. Trang phục thích hợp là cần thiết để tham gia trong những sinh hoạt thử nghiệm (hãy xem dưới đây).

### Tai Nạn và Thương Tích

19. Lập tức trình báo TẤT CẢ tai nạn, chấn thương, và văng đổ cho giáo viên.

### Sử Dụng Hóa Chất

20. Tóc dài, áo quần rộng lưng thùng, và đồ trang sức cần phải kéo ra sau. Giày che kín-ngón chân đòi hỏi phải mang.
21. Khi dọn dẹp sạch sau một thử nghiệm:
  - a. Lau dọn trạm thử nghiệm của mình.
  - b. Xử lý những hóa chất thải theo chỉ dẫn.
  - c. Rửa tay với xà phòng và nước.
22. Không sờ động hay ném bất cứ những hóa chất nào. Nếu được chỉ bảo ngừng các hóa chất, hãy vẩy hóa hơi từ một đồ chứa đựng. Không được ngừng trực tiếp các hóa chất từ bất cứ đồ chứa đựng nào.
23. Chỉ dùng bầu cao su hay cái bơm ống hút để làm đầy ống hút. Không bao giờ dùng miệng của mình.
24. Nhìn những thứ chứa đựng trong ống thử nghiệm từ bên hông, không từ trên. Làm theo phương pháp kỹ thuật giáo viên-biểu hiện để pha trộn các hóa chất trong ống thử nghiệm.
25. Những văng đổ phải được lau chùi sạch cho đúng cách. Trong trường hợp văng đổ, trình báo cho giáo viên ngay lập tức.
26. Những chất axit và diêm cơ cần phải sử dụng cẩn thận. Khi pha loãng chất axit, luôn thêm chất axit vào nước.
27. Trong trường hợp bị chấn thương, báo cho giáo viên biết.
28. Nếu hóa chất dính trên da, xả rửa với nước.
29. Nếu hóa chất bị văng vào mắt, xối rửa mắt trong 20 phút tại trạm rửa mắt. Nếu mang thấu kính trong, tháo bỏ ra càng sớm càng tốt.

30. Đọc kỹ càn và hoàn toàn các nhãn chai. Luôn kiểm chứng bạn đã tuyển chọn hóa chất đúng. Trình báo các hóa chất không nhãn cho giáo viên.

### Sử Dụng Đồ Thủy Tinh

31. Luôn kiểm đồ thủy tinh cho những rạn nứt hay sứt mẻ trước khi dùng. Không bao giờ dùng đồ thủy tinh hư hỏng.
32. Trình báo bất cứ đồ thủy tinh nào vỡ nứt hay rạn nứt cho giáo viên. Thủy tinh bị vỡ nứt cần phải được vứt bỏ theo chỉ dẫn.

### Nung Nóng và Sử Dụng Ngọn Lửa Bốc Cháy

33. Tóc dài, áo quần rộng lưng thùng, và đồ trang sức cần phải kéo ra sau trước khi sử dụng nhiệt hay ngọn lửa bốc cháy.
34. Không bao giờ để ngọn lửa bốc cháy hay bất kể những gì đang nung nóng mà không trông coi.
35. Tập chú và chăm chú vào mọi lúc khi sử dụng ngọn lửa bốc cháy. Không bao giờ với qua ngọn lửa bốc cháy.
36. Đồ thủy tinh và kim loại vẫn còn nóng sau khi nung nóng và nhìn giống như dụng cụ thiết bị nguội lạnh. Đặt để sang một bên để làm nguội đi trên một bề mặt cách nhiệt trước khi sử dụng.
37. Khi sử dụng đĩa dẫn nhiệt, không sờ chạm vào bề mặt nóng.
38. Rút tháo đầu cắm đĩa dẫn nhiệt khi làm xong và đặt để một bên cho nguội.
39. Trong trường hợp bị chấn thương vì nhiệt, báo cho giáo viên biết.
  - a. Làm nguội mát những vết phỏng cháy bằng cách đặt chỗ bị phỏng cháy dưới nước lạnh.

### Sử Dụng Thiết Bị Điện Khí và Dụng Cụ Thiết Bị Khác

40. Luôn sử dụng đầu cắm - không dây điện - để rút tháo đầu cắm điện khỏi ổ cắm điện. Phải chắc chắn là tay phải khô ráo khi sờ dụng ngắc điện, đầu cắm hay ổ cắm điện.
41. Khám xét bằng mắt dụng cụ thiết bị trước khi cắm vào ổ cắm điện tường. Không bao giờ dùng dụng cụ thiết bị có dây bị bung tước, dây bóc trần, hay mạch nối lỏng.
42. Trình báo dụng cụ thiết bị hư hỏng ngay lập tức cho giáo viên.
43. Chú ý những cạnh bén nhọn trên tất cả dụng cụ thiết bị thử nghiệm và sử dụng cẩn thận khi vận dụng với những vật thể này.
44. Luôn sử dụng cẩn thận những vật thể nặng.
45. Không bao giờ nhìn thẳng vào thiết bị laser hay chữa tia laser vào người nào.

### Sử Dụng Vật Liệu Sinh Học

46. Điều chế bản kính và đĩa cạn petri đòi hỏi phải dùng kính bảo hộ. Kính bảo hộ có thể tạm thời được tháo gỡ ra khi nhìn những vật mẫu qua các kính hiển vi, nhưng cần phải mang vào những lúc khác khi làm việc với các tác nhân sinh học.
47. Găng tay đòi hỏi phải mang khi sử dụng các vật mẫu được bảo tồn.
48. Dọn sạch tất cả bề mặt làm việc và rửa tay với xà phòng và nước sau khi thực hiện những thử nghiệm liên quan đến các vật mẫu được bảo tồn hay còn sống.

### Thỏa Thuận Học Sinh:

Tôi đồng ý tuân theo tất cả các quy tắc an toàn của thỏa thuận này. Tôi nhận thức là có trách nhiệm để tuân theo các quy tắc này để đảm bảo sự an toàn cho chính tôi và sự an toàn của các người khác. Tôi sẽ cộng tác với giáo viên và bạn cùng lớp để duy trì một môi trường thử nghiệm an toàn. Tôi sẽ tuân theo các chỉ dẫn bằng lời và bằng văn bản do giáo viên cung cấp. Tôi nhận biết là bất cứ vi phạm nào trong thỏa thuận về an toàn này đưa đến hậu quả những điều kiện thử nghiệm không an toàn sẽ bảo đảm tiến hành những biện pháp kỷ luật phù hợp theo tài liệu SR&R.

Tên Học Sinh

Viết bằng Chữ In: \_\_\_\_\_

Chữ Ký

của Học Sinh: \_\_\_\_\_

Ngày: \_\_\_\_\_

### Thỏa Thuận của Phụ Huynh/Giám Hộ:

Tôi đã đọc các quy tắc an toàn của thỏa thuận này và tôi nhận biết những biện pháp được thi hành nhằm cung cấp một môi trường thử nghiệm an toàn cho con em. Tôi sẽ bảo con em duy trì bản thỏa thuận này và tuân theo những quy tắc này trong phòng thí nghiệm.

Tên Phụ Huynh/Giám Hộ

Viết bằng Chữ In: \_\_\_\_\_

Chữ Ký của

Phụ Huynh/Giám Hộ: \_\_\_\_\_

Ngày: \_\_\_\_\_